

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 96 - Các bài học về Nước Thiên đàng.

Phần 3 - Cửa báu được chôn giấu và người tìm được của báu đó.

Ma-thi-ơ 13:44: Nước thiên đàng giống như cửa báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁴⁴Again^{G3825}, the kingdom^{G932} of heaven^{G3772} is like^{G3664} unto treasure^{G2344} hid^{G2928} in a field^{G68}; the which^{G3739} when a man^{G444} hath found^{G2147}, he hideth^{G2928}, and for joy^{G5479} thereof^{G846} goeth^{G5217} and selleth^{G4453} all^{G3956} that he hath^{G2192}, and buyeth^{G59} that field^{G68}.

Có nghĩa là: *Lại nữa, Nước Thiên đàng giống như cửa báu giấu trong một đám ruộng; một người kia tìm được, thì người ấy liền giấu đi, vui mừng trở về nhà bán hết gia tài mình mà mua đám ruộng đó.*

Để có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa phán đây, chúng ta hãy chú ý tới Lời mà Chúa Giêsu đã mách bảo mỗi khi chúng ta nhìn vào các Lời của Ngài:

Giăng 6:63: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu này: **It is the spirit that quickeneth; the flesh profiteth nothing: the words that I speak unto you, they are spirit, and they are life.**

Chữ **làm cho sống** trong câu 63 này, đó là chữ ζωοποιέω- zopoieo, số 2227 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm cho sống lại, làm cho hoạt động, làm cho tươi mới, tiếp sức cho, tiếp sanh khí cho, tiếp sức mạnh cho, ban sự sống cho;*

Chữ **xác thịt** trong câu 63 này, đó là chữ σάρξ- sarx, số 4561 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *thân thể xác thịt của người ta hoặc của động vật; các ký hiệu, vật tượng trưng mà người ta có thể nhìn thấy được;*

Chữ **lời** được chép trong câu 63 này, đó là chữ ῥήμα- rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω- rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự tỏ ra, cách nói về một vấn đề (hoặc để ra lệnh hoặc để tranh luận), sự mách bảo;*

Khi Đức Chúa Giêsu phán câu này, ấy là Ngài đang cảnh cáo người ta về thái độ nghe khi họ coi thường hoặc không tin những sự giảng dạy của Ngài, vì khi Chúa Giêsu phán về bất kỳ một đề tài nào cho người ta nghe, thì Ngài đều dùng các ví dụ liên quan đến các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, vì dân Y-sơ-ra-ên đã cứng lòng, không chịu tin vào các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán dạy và bởi cố đó mà con cháu Y-sơ-ra-ên đã lìa bỏ Lời của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã dùng các tiên tri của Ngài chép xuống trong Thi-Thiên để tỏ ra về sự Đức Chúa Trời sẽ sai Con một của Ngài đến thế gian này để dạy dỗ người ta qua các ví dụ cùng những cách ngôn, nghĩa là cách nói, cách tỏ ra bằng lời nói để giúp cho người ta nhớ lại Lời của Đức Chúa Trời mà làm theo.

Thi-Thiên 78:1-8: **Hỡi dân sự ta, hãy lắng tai nghe luật pháp ta; Hãy nghiêng tai qua nghe lời của miệng ta. Ta sẽ mở miệng ra nói thí dụ, bày ra những câu đố của đời xưa, mà chúng ta đã nghe biết, và tổ phụ chúng ta đã thuật lại cho chúng ta. Chúng ta sẽ chẳng giấu các điều ấy cùng con cháu họ, bèn sẽ thuật lại cho dòng dõi hậu lai những sự ngợi khen Đức Giê-hô-va, quyền năng Ngài, và công việc lạ lùng mà Ngài đã làm. Ngài đã lập chứng cứ nơi Gia-cóp, định luật pháp trong Y-sơ-ra-ên, truyền dặn tổ phụ chúng ta phải dạy nó lại cho con cháu mình; Hầu cho dòng dõi hậu lai, tức là con cái sẽ sanh, được biết những điều đó, rồi phiên chúng nó truyền lại cho con cháu mình; Hầu cho chúng nó để lòng trông cậy nơi Đức Chúa Trời, không hề quên các công việc Ngài, song gìn giữ các điều răn của Ngài, để chúng nó chẳng như tổ phụ mình, là một dòng dõi cố chấp phản nghịch, chẳng dọn lòng cho chánh đáng, có tâm thần không trung tín cùng Đức Chúa Trời.**

Căn cứ vào Lời Chúa Giêsu đã phán và được chép trong sách Giăng 6:63 thì loài người xác thịt sẽ không thể hiểu được những sự mách bảo của Ngài (**xác thịt chẳng ích chi - the flesh profiteth nothing - nghĩa là xác thịt chẳng giúp được gì cả**)!

Tại sao Chúa Giêsu lại dùng cách ngôn (phương pháp tỏ ra bằng các ví dụ, các ký hiệu, những sự tỏ ra khác thường) để giảng dạy về Lời của Đức Chúa Trời cho những người đến nghe Ngài như vậy?

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên thì ngoài việc Ngài phán cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng của Ngài, Đức Chúa Trời còn ban cho dân Y-sơ-ra-ên hai bảng đá do chính Ngài dùng ngón tay Ngài chép các mạng lệnh và điều răn để ban cho Môi-se đem xuống để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên

và chính Môi-se đã chép lại các mạng lệnh đó trên cuốn sách bằng da thú, được gọi là **cuốn sách luật pháp**, rồi Giô-suê cũng sao chép **cuốn sách luật pháp** đó nữa để lưu truyền các đời dạy lại cho con cháu mình, nhưng người ta đã không tôn trọng các Lời của Đức Chúa Trời, vì có đó mà người ta không có Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng nên họ đã phạm tội, lìa bỏ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình. Khi tâm linh của người ta không có sự sáng của Đức Chúa Trời soi dẫn, thì người ta sẽ không biết con đường của sự sống.

Khi Đức Chúa Trời sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để cứu chuộc loài người, thì không phải là hết thảy loài người đều sẽ được cứu chuộc, mà chỉ có những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà run sợ và hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời thì những người đó mới nhận được những sự dạy dỗ của Đức Chúa Trời qua chức vụ của Con một Ngài mà thôi. Điều đó có nghĩa là, chỉ có tâm linh của những người nào còn nhớ đến Đức Chúa Trời, có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và muốn được trở lại với Đức Chúa Trời, thì những người đó sẽ nghe được tiếng của Đức Chúa Trời qua các Lời mà Con một của Ngài sẽ rao giảng mà thôi, như Chúa Jêsus đã phán về lễ thật này với tổng trấn Phi-lát, trong ngày các thầy tế lễ người Giu-đa bắt Ngài mà giao cho Phi-lát, để mượn tay dân ngoại mà giết Chúa Jêsus.

Giăng 18:37: Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Lễ thật tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp dành cho tâm linh của những người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh chí cao và Ngài là Đức Thánh-Linh, Thần Lễ thật.

Như vậy, những Lời của Chúa Jêsus phán đều thuộc về sự sống cho tâm linh của loài người còn các lời thuộc về luật pháp văn tự là dành cho xác thịt của loài người phải vâng giữ và làm theo để nhờ đó mà người ta không phạm tội, tức là không vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và nếu người ta không phạm tội thì xác thịt của người ta sẽ được hưởng phước, là sự báo trả của luật pháp cho những người không phạm tội vậy.

Khi Lời của Chúa Jêsus đã phán ra thì tâm linh của người ta sẽ hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa dạy và chính tâm linh đó sẽ nhận biết mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà trở dậy quản trị xác thịt mình để làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, nhờ đó mà tâm linh người ta sẽ được sự sống lại và được sự sống đời đời, vì thế cho nên Chúa Jêsus đã phán rằng: **thần linh làm cho sống- the spirit that quickeneth** - (nghĩa là: **tâm linh của người ta sẽ giúp cho người ta nhận lãnh được sự sống trong Lời của Đức Chúa Trời**).

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ, Giăng báp-tít đã rao ra rằng: **Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần!** Bài giảng đầu tiên mà Chúa Jêsus đã giảng đó là: **Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.**

Ăn năn là một hành động hạ mình xuống để xưng ra những tội lỗi mà người ta đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, vì tội lỗi đã ngăn trở, kìm hãm và tước đoạt quyền sở hữu Nước Thiên đàng khỏi loài người, (tức là khỏi tâm linh của loài người) và tội lỗi đó trước hết là tội của tâm linh của loài người, đó là A-đam đã nghe theo lời vợ (Ê-và) mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và điều đó cũng là bóng cho tất cả loài người, khi người ta phạm tội thì tội lỗi được làm ra trong xác thịt nhưng cũng là sự tâm linh người ấy dung túng cho xác thịt mình làm điều tội lỗi vậy. Vì tâm linh của loài người ra từ Đức Chúa Trời nên tự trong tâm linh đã có sự nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời, nên khi tâm linh chiều theo xác thịt mình để làm công việc thuộc về tội lỗi thì điều đó có nghĩa là tâm linh người ấy đã bỏ lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo ý muốn của xác thịt vậy, (như A-đam đã nghe theo lời vợ mà ăn trái cấm) như vậy, sự ăn năn không chỉ nói về việc xác thịt người ta ăn năn mà cả tâm linh người ta cũng phải ăn năn tội lỗi mình nữa.

Phần nhiều người tin Chúa chỉ nghĩ đến sự ăn năn tội lỗi của xác thịt mà không nhận biết chính tâm linh của người ta cũng phải ăn năn tội lỗi, tức là tội lỗi không quản trị xác thịt mình để bắt nó phải vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời.

Nếu người ta không ăn năn tội lỗi mình, thì người ta không nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời và nếu người ta không được tha thứ, thì người ta sẽ chẳng nhận được điều gì ngoài sự chết.

Vì mỗi người chúng ta đều có hai thân vị, một đến từ trời và một đến từ bụi đất và cả hai đều phải vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu xác thịt người ta ăn năn mà tâm linh người ta không ăn năn thì tâm linh đó sẽ không nhận được sự tha thứ và nó sẽ không nhận được quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và nếu người ta không nhận được quyền kế tự Đức Chúa Trời thì người ấy không thể nào có thể quản trị xác thịt mình được, vì nếu tâm linh người ta không nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời thì nó sẽ không nhận được sự ban cho Nước Thiên đàng. Tâm linh đó sẽ không thể nào hiểu được ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời đồng

nghĩa với việc nó không thể nhận lãnh được sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Vì tâm linh của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi bí ẩn của lòng, nên tâm linh nào có sự sáng thật của Đức Chúa Trời thì tâm linh đó sẽ cai trị được xác thịt mình, vì sự sáng soi nơi tối tăm và thắng sự tối tăm. Còn tâm linh nào chưa được sự sống lại thì ngọn đèn của nó vẫn không có sự sáng soi dẫn, nó vẫn đi trong tối tăm như xác thịt người ta vẫn đang ở trong tối tăm vậy, người ấy không thể thắng được tội lỗi.

Kể từ khi loài người bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của loài người đã bị mất quyền quản trị xác thịt mình, còn xác thịt của loài người thì sống theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác và như vậy, loài người đã sống cho xác thịt mình và ngay cả khi dân Y-sơ-ra-ên được Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô và dù tại chân núi Si-na-i, họ đã được Đức Chúa Trời ban cho luật pháp của Ngài cùng nhận lãnh các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì họ vẫn chú ý vào sự sống của xác thịt chứ không để ý đến các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán về việc người ta phải vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời để nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà họ sẽ nhận được sự sống (*tức là sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh cùng sự sống phước hạnh cho thân thể xác thịt*) và được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thi hành chức vụ cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời thì dân Y-sơ-ra-ên vẫn có luật pháp của Đức Giê-hô-va trong tay mình, nhưng họ đã không thật sự nhận biết giá trị của việc vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời và tại sao người ta lại phải vâng giữ và làm theo luật pháp đó.

Tội lỗi mà người ta phải ăn năn đó là tội lỗi của tâm linh người ta đã không làm theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là mạng lệnh đầu tiên mà Đức Chúa Trời đã phán với loài người (*A-đam*):

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Một câu hỏi được đưa ra đó là: *Nếu loài người (tâm linh của loài người) đã bị mất quyền quản trị xác thịt mình, thì làm thế nào để tâm linh loài người có thể tiếp tục quản trị xác thịt mình để sống vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời?*

Nhiều người tin Chúa sẽ bất ngờ trước trách nhiệm của mình là phải quản trị xác thịt mình ngay cả khi tâm linh người ta vẫn chưa được nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, chưa nhận được quyền phép của Đức Chúa Trời, vậy thì làm thế nào mà người ta có thể quản trị được xác thịt mình?

Vậy thì những người tin Chúa hãy trả lời câu hỏi này:

Khi dân Y-sơ-ra-ên được Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, họ có nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh không?

Câu trả lời là: Dân Y-sơ-ra-ên chưa hề nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, vì họ chưa hề biết luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, họ không thể biết điều gì là tội lỗi để xưng những sự đó ra ở trước mặt Đức Chúa Trời để nhận được sự tha thứ.

Ngay trong ngày dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va từ trên mây phán xuống, họ cũng chưa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh.

Vậy thì khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với dân Y-sơ-ra-ên như vậy, có phải là Đức Giê-hô-va đã phán với cả xác thịt và tâm linh họ chăng?

Đúng là Đức Giê-hô-va đã phán với cả xác thịt và tâm linh của dân Y-sơ-ra-ên, vì dù A-đam (*tâm linh loài người*) đã phạm tội chết, thì dòng dõi ra từ A-đam vẫn sống trong thân thể xác thịt hay chết của mình và khi Đức Giê-hô-va phán xét A-đam thì Ngài cũng không tước bỏ quyền của loài người, tức là quyền làm con cái của Đức Chúa Trời, nhưng vì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong xác thịt của loài người nên chính khả năng đó đã hãm ép, ngăn trở tâm linh loài người trong sự nhận biết Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên hai con trai đầu của A-đam là Ca-in và A-bên đều biết dâng của tế lễ lên cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời nhưng trong hai người đó, A-bên đã dâng của tế lễ đẹp lòng Đức Giê-hô-va và Đức Giê-hô-va đã nhận của lễ của A-bên, điều đó chứng minh rằng, tâm linh của loài người vẫn còn khả năng nhận biết Đức Chúa Trời và quản trị xác thịt mình.

Bằng chứng là khi Sa-tan xúi giục Ca-in phạm tội nghịch lại mạng sống của A-bên, Đức Giê-hô-va đã phán với Ca-in (tức là phán với tâm linh của Ca-in) rằng: **Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao ngươi giận, và cớ sao nét mặt ngươi gằm xuống? Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng**

làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em ngươi, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Ngươi đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em ngươi từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, ngươi sẽ bị đất rửa sả, là đất đã hả miệng chịu hút máu của em ngươi bởi chính tay ngươi làm đổ ra. Khi ngươi trồng tảo, đất chẳng sanh hoa lợi cho ngươi nữa; ngươi sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất. Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi. Này, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất này, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi. Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cố ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết. Ca-in bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va, và ở tại xứ Nốt, về phía đông của Ê-đen. (Sáng thế ký 4:6-16)

Kể từ cơn nước lụt của đời Nô-ê, sự gian ác đã vào xác thịt loài người hết thảy và như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã nhận định về loài người rằng: **Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.** (Sáng thế ký 8:21-22)

Như vậy, câu trả lời cho hết thảy những người tin Chúa đó là: Tự xác thịt của người ta sẽ không thể quản trị được xác thịt mình, nhưng nếu người ta tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời mà làm theo, thì tâm linh của người ta sẽ được sự sống lại, không phải là ngay lập tức, nhưng là được phục hồi lại sức lực, được tăng trưởng cho được sự trọn vẹn theo như quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho ở trong Lời của Ngài. Cũng một cách đó, nếu mỗi ngày tâm linh của người tin Chúa được nghe Lời Chúa dạy và nhờ quyền phép trong Lời Chúa mà bắt xác thịt mình phải vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, thì cũng trong ngày đó, khi tâm linh người ta học Lời Chúa thì xác thịt cũng được học và quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ soi sáng tâm trí người ta và Đức Thánh-Linh sẽ dạy dỗ cả hai, nghĩa là cả người bề trong (*tâm linh*) và người bề ngoài (*là thân thể xác thịt người ta*), vì như Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.** (Giăng 15:1-7)

Như vậy, chính quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ bắt phục xác thịt vì luật pháp chỉ ra cho người ta biết tội lỗi cùng hậu quả của tội lỗi và khi Lời Chúa đã soi sáng trí khôn người ta thì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của người ta sẽ phải hành động theo ý muốn của Đức Chúa Trời để được sự sống hoặc là giữ theo ý riêng mình để sa vào án phạt của sự chết.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán rằng: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*tôn trọng*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp.** (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20)

Chọn sự sống là chọn sự vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, vậy nên người ta chọn sự làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì người ta sẽ nhận được sự phước hạnh chứ không phải sự rửa sả, còn tâm linh người ta sẽ nhờ sự sáng trong Lời của Đức Chúa Trời gia thêm trong mình mà được phục hồi sự sống và được lớn lên theo ảnh hưởng của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra

yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thân linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Ngài đã phán rằng: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*tôn trọng*) Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20)

Chữ ngày nay mà Đức Giê-hô-va đã phán đây không nói về cái ngày mà từ trên trời cao Ngài phán xuống cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng của Ngài, nhưng Đức Giê-hô-va nói về ngày của Ngài, tức là ngày mà Ngài ban luật pháp cho loài người để thi hành sự cứu rỗi loài người và cái ngày này sẽ kết thúc khi sự cứu rỗi loài người đã hoàn thành. Bấy giờ, hai vật chứng mà loài người xác thịt có thể nhận biết được đó các hành tinh trong khoảng không trên trời và muôn vật ở trên đất sẽ không còn nữa, như Kinh-thánh có chép:

Khải huyền 21:1-27: **Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: nầy, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Nầy, ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những lời nầy đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức Chúa Trời ngươi và ngươi sẽ làm con ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bừng bừng: đó là sự chết thứ hai. Một vị trong bảy thiên sứ đã cầm bảy bát đựng đầy bảy tai nạn cuối cùng, đến gần tôi, bảo rằng: Hãy đến, ta sẽ chỉ cho ngươi thấy người vợ mới cưới là vợ Chiên Con. Rồi tôi được Thánh Linh cảm động, thiên sứ đó đưa tôi đến trên một hòn núi lớn và cao, và chỉ cho tôi thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, rực rỡ vinh hiển của Đức Chúa Trời. Sự chói sáng của thành ấy giống như của một viên bửu thạch, như bích ngọc sáng suốt. Thành có một bức tường cao lớn, với mười hai cửa, trên những cửa có mười hai vị thiên sứ, cùng những danh đề, là danh mười hai chi phái của con cháu Y-sơ-ra-ên: phía đông**

có ba cửa; phía bắc có ba cửa; phía nam có ba cửa; phía tây có ba cửa. Còn tường của thành có mười hai cái nền, tại trên có đề mười hai danh, là danh mười hai sứ đồ của Chiên Con. Đấng nói cùng ta tay cầm một cái thước, tức là cây sậy bằng vàng để đo thành, các cửa và tường của thành. Thành làm kiểu vuông và bề dài cùng bề ngang bằng nhau. Thiên sứ đo thành bằng cây sậy: thành được một vạn hai ngàn ếch-ta-đơ; bề dài, bề ngang, và bề cao cũng bằng nhau. Người lại đo tường thành: được một trăm bốn mươi bốn cu-đê, là thước đo của loài người, và cũng là thước đo của thiên sứ. Tường thì xây bằng bích ngọc, thành thì xây bằng vàng ròng, tựa như thủy tinh trong vắt. Những nền tường thành thì trang sức đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất, bằng bích ngọc; nền thứ nhì, bằng đá lam bửu; nền thứ ba, bằng lục mã não; nền thứ tư, bằng đá lục cấm; nền thứ năm, bằng hồng mã não; nền thứ sáu, bằng đá hoàng ngọc; nền thứ bảy bằng ngọc hoàng bích, nền thứ tám, bằng ngọc thủy thương; nền thứ chín, bằng ngọc hồng bích; nền thứ mười, bằng ngọc phỉ thúy; nền thứ mười một, bằng đá hồng bửu; nền thứ mười hai, bằng đá tử bửu. Mười hai cửa thì làm bằng mười hai hột châu; mỗi cửa bằng một hột châu nguyên khối làm thành. Đường trong thành làm bằng vàng ròng, giống như thủy tinh trong suốt. Ở đó, tôi không thấy đèn thờ nào; vì Chúa là Đức Chúa Trời toàn năng và Chiên Con đều là đèn thờ của thành. Thành cũng không cần mặt trời, mặt trăng để soi sáng; vì vinh hiển của Đức Chúa Trời chói lọi cho, và Chiên Con là ngọn đèn của thành. Các dân sẽ đi giữa sự sáng thành đó và các vua trên đất sẽ đem vinh hiển mình vào đó. Những cửa thành ban ngày không đóng, vì ở đó không có ban đêm. Người ta sẽ đem vinh hiển và phú quý của các dân đến đó; kẻ ô uế, người làm điều gớm ghiếc và nói dối không hề được vào thành; nhưng chỉ có những kẻ đã biên tên trong sách sự sống của Chiên Con.

Trời và đất mà Đức Chúa Trời bắt phải làm chứng cho việc Ngài ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên đó thì loài người nhìn thấy được và chúng có giá trị nhắc cho loài người nhận biết quyền phép, giá trị về thời gian của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Ngoài ra trong thuộc linh, còn có hai thế lực mà xác thịt của loài người không thể dùng mắt thường để nhìn thấy được cũng phải làm chứng cho việc Đức Giê-hô-va ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (*loài người*) đó là các thiên sứ ở trên trời và thế lực ma quỷ ở trên đất, dưới trời này, hai thế lực này đều ở trong sự trị của Đức Chúa Trời. Chính hai thế lực vô hình này sẽ luôn giám sát mọi hoạt động trong cuộc sống của loài người và họ sẽ thi hành sự công bình của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và như vậy, luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ qua đi cho đến khi mọi sự được trọn theo ý muốn của Đức Chúa Trời, tức là cho đến khi sự cứu rỗi mà Đức Chúa Trời đã dành cho loài người được hoàn thành theo thánh ý của Ngài.

Một điều rất quan trọng mà những người tin Chúa cần phải nhận biết được, đó là khi nào thì sự suy gẫm của người ta sẽ phát huy được tác dụng và quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời trong cuộc đời mình?

Giô-suê 1:1-9: Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi, y như ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời ngươi sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi.

Khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã chết, bây giờ Giô-suê sẽ dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm lấy xứ Ca-na-an mà Đức Giê-hô-va đã hứa ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Điều đó là bóng về việc sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã chịu chết trên thập tự giá, nghĩa là sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành giá cứu chuộc loài người cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời, bây giờ những người nhận được giá cứu chuộc (*bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ*) sẽ nhận được sự ban cho Đức

Thánh-Linh và họ sẽ vượt qua Giô-đanh thuộc linh để chiếm lấy xứ Ca-na-an thuộc linh, là sự thi hành sự giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo vệ và làm cho thân thể xác thịt của chính người tin Chúa ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, bấy giờ thân thể đó sẽ được coi là đền thờ của Đức Chúa Trời và là nơi Đức Thánh-Linh ngự trong lòng người ấy.

Trong toàn bộ Kinh-thánh nguyên bản, chữ **Giô-đanh** được chép 179 lần, nhưng không có chữ **sông** Giô-đanh, nhưng chỉ chép là **Jordan- Giô-đanh** mà thôi, đó là chữ יַרְדֵּן-Yarden, số 3383 ra từ gốc chữ יָרַד-yarad, số 3381 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Để đánh hạ xuống, phá đổ hàng rào, phá đổ biên giới, đánh hạ kẻ thù nghịch, bắt phải thuận phục, bị bắt phục, quy phục;**

Khi người tin Chúa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, thì tâm linh của người ấy bắt đầu nhận được sự nhận biết Lễ thật và được nuôi bằng Lễ thật, được gọi là **“sữa thiêng của đạo”**, được dắt dẫn bởi Thần Lễ thật và Lễ thật được gọi là **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.**

Vượt qua Giô-đanh là bông về việc người tin Chúa bước ngang qua xác của Đức Chúa Jêsus Christ để được vào nơi chí thánh và tại đây, tâm linh của người tin Chúa được gần Đức Chúa Trời qua sự ơn của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa có chép.

Hê-bơ-rơ 10:19-22: Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa.

Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Giô-suê cũng cho cho hết thủy tuyền dân của Ngài phải suy gẫm luật pháp của Ngài ngày và đêm, nhưng không phải là khi họ còn ở nơi đồng vắng, mà là sau khi họ đã vượt qua Giô-đanh, điều đó có nghĩa là những người tin Chúa đã nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh thì khi họ suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ giúp đỡ họ trực tiếp qua tâm linh của người ấy, cho được hiểu Lời của Đức Chúa Trời, ứng nghiệm Lời Chúa chép trong Châm ngôn 1:23: **Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.**

Khi Đức Chúa Trời mạng lệnh cho tuyền dân của Ngài phải suy gẫm luật pháp của Ngài ngày và đêm cùng nói Lời của Đức Chúa Trời ra ấy không phải là để cho người ta không quên luật pháp của Ngài, nhưng là để cho tâm linh của người ta được nuôi dưỡng bằng sự sáng trong Lời của Đức Chúa Trời và trí khôn của người ta được sự dạy dỗ, dắt dẫn vào trong đường lối thành khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, con người xác thịt của người ta sẽ được kiểm soát bởi luật pháp như bầy chiên được chăn giữ bởi hàng rào (mà hành lang của đền tạm là bóng) vậy, bản ngã xác thịt của người ta sẽ bị đánh hạ xuống mỗi ngày, còn tâm linh của người ta thì được lớn lên mỗi ngày trong sự nhận biết Đức Giê-hô-va và đó là mục đích của luật pháp sẽ làm trọn công việc mà Đức Giê-hô-va muốn, như Ngài đã phán:

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Cuốn sách luật pháp đó mà Đức Giê-hô-va đã phán đó, ngày nay chúng ta gọi là cuốn Kinh-thánh và đó chính là đám ruộng trong ví dụ mà Đức Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 13:44: Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁴⁴Again^{G3825}, the kingdom^{G932} of heaven^{G3772} is like^{G3664} unto treasure^{G2344} hid^{G2928} in a field^{G68}; the which^{G3739} when a man^{G444} hath found^{G2147}, he hideth^{G2928}, and for joy^{G5479} thereof^{G846} goeth^{G5217} and selleth^{G4453} all^{G3956} that he hath^{G2192}, and buyeth^{G59} that field^{G68}.

Có nghĩa là: *Lại nữa, Nước Thiên đàng giống như của báu giấu trong một đám ruộng; một người kia tìm được, thì người ấy liền giấu đi, vui mừng trở về nhà bán hết gia tài mình mà mua đám ruộng đó.*

Chữ **giấu** được chép trong Ma-thi-ơ 13 câu 44 đó là chữ κρυπτω- **krupto**, số 2928 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: *Che giấu, giữ kín trong sự bí mật, che khuất, sự bí mật, sự mưu nhiệm được che giấu;*

Chữ **đám ruộng** chép trong Ma-thi-ơ 13 câu 44 đó là chữ ἀγρός- **agros**, số 68 ra từ chữ ἄγω- **ago**, số 71 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *trang trại, đồng ruộng, để dắt dẫn, để đem đi, mang vác, làm cho, để bảo vệ, để gìn giữ, để mở rộng, để khai thông;*

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài có mách bảo người ta rằng: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5)

Lời Chúa phán: **người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Người ta không thể nhìn thấy được quyền phép ẩn giấu ở trong Lời của Đức Chúa Trời nhưng người ta có thể thấy được quyền phép đó khi người ta suy gẫm và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, như khi người ta ăn trái cây, thực phẩm, hoặc uống nước, rượu...;

Trước khi cho dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đan để vào nhận lấy xứ Ca-na-an, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Giô-suê rằng: **Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.** (Giô-suê 1:8)

Tại sao khi người ta suy gẫm luật pháp của Đức Chúa Trời ngày và đêm, thì người ta sẽ cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong?

Khi một người tin Chúa học hay là đọc hay là nghe Lời của Đức Chúa Trời thì Đức Thánh-Linh sẽ nhận biết mục đích của người ấy đối với công việc ấy như thế nào, vì Ngài sẽ cân nhắc cái lòng của người ta cùng biết rõ tư tưởng của người ấy. Nếu người ấy suy gẫm Lời Chúa là để nhận biết ý Chúa mà làm theo, thì Đức Thánh-Linh sẽ mở trí cho người ấy cho được hiểu ý nghĩa của Lời Chúa, như Lời Chúa có chép rằng: **Đức Giê-hô-va phán: Vì ta biết ý tưởng ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trỗi dậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các người sẽ kêu cầu ta, sẽ đi và cầu nguyện ta, và ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm ta hết lòng.** (Giê-rê-mi 29:11-13)

Kể từ khi Đức Giê-hô-va đuổi số thiên sứ phản loạn kết bè đảng theo Lucifer (Sa-tan) ra khỏi thiên đàng, Đức Giê-hô-va đã có một kế hoạch để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, là dòng dõi không bao giờ phản nghịch Đức Chúa Trời và Đức Giê-hô-va đã tạo nên A-đam theo ảnh tượng của chính Ngài. Đức Giê-hô-va đã lấy hình ảnh hôn nhân để nói về giao ước giữa loài người đối với Đức Chúa Trời, Đấng tạo nên loài người để dạy dỗ tuyển dân của Ngài.

Ma-la-chi 2:15-16: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán rằng ta ghét người nào bỏ vợ, và người nào lấy sự hung dữ che áo mình, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy hãy giữ trong tâm thần các người, chớ đãi cách phỉnh dối.

Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người ấy là để thử thách, dạy dỗ và tuyển chọn những người xứng đáng cho được ở trong thiên đàng của Ngài. Đức Chúa Trời đã giấu kín những sự mưu nhiệm thuộc về Nước Thiên đàng khỏi xác thịt của loài người, vì Đức Chúa Trời không hề cảm dỗ ai và Ngài không muốn loài người xác thịt vì sự thấy được thiên đàng mà sanh lòng ham muốn và sự ham muốn đó trở thành cái men khiến cho xác thịt của loài người mê mẩn mà rã rạc sức cho được hưởng thiên đàng của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã dùng những khó khăn như hàng rào, như gai góc, như sa mạc, như biển lớn ngăn trở, như nước đắng, như bánh không men cùng thời gian, hoàn cảnh khắc nghiệt để thử thách và đánh hạ những sự kiêu ngạo (là bốn tánh của ma quỷ) của loài người. Chẳng đường mà Đức Giê-hô-va đã dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và vượt qua đồng vắng đó là hình bóng về những sự mà luật pháp của Đức Chúa Trời bắt xác thịt

của người ta phải trải qua trong sự vâng phục.

Hầu hết những người Y-sơ-ra-ên được rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô đều đã ngã chết nơi đồng vắng bởi tội lỗi môi miệng hay lầm bầm và oán trách. Họ phạm tội đó vì họ đã không tin vào Lời của Đức Chúa Trời. Cũng một lẽ ấy, rất nhiều người tin Chúa đã bị sa ngã vì họ đã không nhìn vào, không tin các Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-thánh, dù Đức Chúa Trời đã cho người ta thời gian để nhận biết Ngài qua các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán dạy.

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5). Ấy là Đức Giê-hô-va đã mách bảo cho người ta biết rằng, có những sự bí mật liên quan đến sự sống lại, sự sống thành công, sự sống phước hạnh và sự sống đời đời cho loài người được giấu trong luật pháp của Đức Chúa Trời.

Nếu như dân Y-sơ-ra-ên chú ý đến các Lời của Đức Giê-hô-va và nếu họ làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì họ chắc sẽ kinh nghiệm những sự mà Đức Giê-hô-va đã phán và người ta sẽ hiểu rằng, Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép biến đổi cuộc đời của người ta.

Tiêu chuẩn những người sẽ được Đức Giê-hô-va sẽ đổ Thần của Ngài trên họ và khiến cho người ta biết ý nghĩa các Lời của Đức Chúa Trời đó là gì?

Châm ngôn 1:23-33: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta. Bởi vì ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay ta ra, lại chẳng có ai chú ý; Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, không chịu lời quả trách ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thành linh như gió bão, tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khổ cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, và chê bai các lời quả trách ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ đại dốt sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.

Khi Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.

Nếu như của báu đã được chủ sở của báu đó chôn giấu thì làm thế nào mà người ta lại có thể biết nơi đó có của báu mà tìm và nếu như người ấy đã tìm được của báu chôn trong đám ruộng thì tại sao người ấy lại không đào nó lên mà lại phải mua đám ruộng đó? Không lẽ chủ của đám ruộng đó sẽ bán cả ruộng ấy chung với của báu mà mình đã giấu trong đó hay sao?

Châm ngôn 1 mà chúng ta vừa đọc đó sẽ trả lời cho chúng ta, ấy là khi người tin Chúa nghe Lời của Đức Chúa Trời mà run sợ, hạ mình xuống, trở lại với Đức Chúa Trời và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn trong luật pháp của Ngài, thì việc làm đó sẽ chứng minh rằng người đó đã nghe các lời quả trách của Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại với Ngài. Thần của Đức Giê-hô-va là Đấng biết rõ tất cả những sự ở trong lòng, trong tư tưởng của mỗi người và Ngài sẽ đến trên những người thật lòng trở lại với Ngài và khiến cho những người ấy hiểu biết được ý nghĩa của các Lời của Ngài chép trong Kinh-thánh, nhưng không phải ngay một lúc mà biết được hết thấy.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, họ đã nghe tiếng của Ngài, nhưng họ lại không để ý vào các Lời của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên họ đã không nhận ra những sự mách bảo của Đức Chúa Trời qua những Lời mà Ngài đã phán.

Khi Đức Giê-hô-va phán: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5)

Dân Y-sơ-ra-ên đang sống trong thân thể xác thịt của mình và họ không hề nghĩ gì về tâm linh hay linh hồn của mình, vì họ đã làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô hơn bốn trăm năm, trong lòng, trong tư tưởng của họ chỉ mong được sự giải phóng khỏi ách tội mọi mà thôi, nên khi họ nghe tiếng của Đức Giê-hô-va từ trên trời phán xuống, họ sợ hãi và trong lòng họ chỉ mong sớm được vào nhận lấy xứ đơm sữa và mật mà thôi, dù họ chưa

bao giờ được nghe tả về xứ đó như thế nào. Chính vì cố lòng của họ không chú ý vào các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, nên họ không nhận biết được những sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giấu kín trong mạng lệnh của Ngài. Ngay cả Môi-se cũng không hề biết rằng, trong các Lời mà người đã được nghe và chính tay người được chép lại các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, lại có những sự bí mật được giấu trong đó.

Vì Đức Giê-hô-va không muốn để lộ ra những sự mầu nhiệm giấu kín đó, vì nếu như xác thịt của loài người biết thì ma quỷ cũng sẽ biết qua việc người ta sẽ nói ra, nên Đức Chúa Trời đã giấu những sự bí mật đó khỏi hết thảy loài người xác thịt, nhưng chỉ tâm linh của những người nào thật lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến luật pháp của Ngài thì Đức Chúa Trời sẽ tỏ những sự đó ra cho người ấy. Nhưng loài người đã không tìm Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Trời đã mong muốn.

Thi-Thiên 14:2-3: Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đừng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thảy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.

Lời Chúa cho chúng ta biết rằng, mọi sự ở dưới trời đều có kỳ đã định cho mọi sự, mọi việc, vì thế cho nên khi dân Y-sơ-ra-ên không tôn trọng Danh của Đức Giê-hô-va và không yêu mến luật pháp của Ngài, thì Đức Chúa Trời đã quyết định thi hành kế hoạch cứu chuộc loài người và ban cho những người thuộc về Ngài được hưởng quyền kế tự Ngài và được hưởng Nước Thiên đàng của Ngài thông qua chức vụ của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong thực tế, dân Y-sơ-ra-ên đã được Đức Chúa Trời ban đặc ân cho để họ sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Lời của Ngài (*Con một Đức Chúa Trời là bóng*) mà tâm linh họ (*tức là Y-sơ-ra-ên*) được sự sống lại và sự sống đời đời. Nhưng vì dân Y-sơ-ra-ên đã chỉ chăm những sự thuộc về xác thịt nên họ đã không thể vâng phục được luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và họ đã thất bại, nên Đức Chúa Trời đã thay đổi kế hoạch, đó là Ngài sẽ ban ân điển của Ngài cho dân ngoại để giục lòng ganh đua của dân Y-sơ-ra-ên.

Đức Chúa Jêsus Christ (**Danh Ngài là Lời Đức Chúa Trời** - Khải huyền 19:13) đã đến thế gian trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta và Ngài đã rao giảng Lời của Đức Chúa Trời cùng lấy các ví dụ để giảng dạy những người đến nghe Ngài và khi người ta nghe các Lời mà Đức Chúa Jêsus rao giảng, thì Đức Thánh-Linh cũng nhìn vào lòng của hết thảy những người đến nghe Chúa Jêsus giảng đó và tìm xem ai là người thật lòng muốn nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời và làm theo.

Khi chúng ta nghe Lời của Đức Chúa Trời (*hoặc được chép trong Kinh-thánh phần Cựu ước hoặc Lời của Đức Chúa Jêsus phán dạy được chép trong phần Tân-ước*) thì phải lấy đức tin mà tìm kiếm ý muốn của Đức Chúa Trời, nghĩa là chúng ta phải nhận biết trong Lời của Đức Chúa Trời có giấu của báu Nước Thiên đàng, tức là những sự mầu nhiệm, là Lễ thật, là quyền phép của Đức Chúa Trời để giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo vệ, duy trì và làm cho vững mạnh tâm linh người tin Chúa. Khi người tin Chúa nhận biết được giá trị này thì người ấy phải hành động, như Chúa Jêsus đã phán, đó là: **Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.**

Làm thế nào để hiểu đúng ý nghĩa của Lời Chúa phán về vấn đề này, vì không lẽ hết thảy những người tin Chúa khi biết được Lễ thật này thì đều sẽ bán hết gia tài mình để mua cuốn Kinh-thánh (mà đám ruộng trong Ma-thi-ơ 13:44 là bóng) hay sao?

Để mưu cầu cuộc sống, người ta phải có việc làm và người ta phải chuyên tâm làm công việc đó để có được thành quả như tiền lương, vật chất, lương thực phục vụ cho sự sống của xác thịt mình.

Khi người tin Chúa nhờ Lời của Đức Chúa Trời mà nhận biết mình không thuộc về thế gian này và mình chỉ là khách kiêu ngạo mà thôi, thì người ấy phải đầu tư vào sự sống của linh hồn mình, hầu cho khi đã định của Đức Chúa Trời dành cho người ta đã tới, linh hồn của người ấy sẽ được đón về thiên đàng để được sống đời đời.

Sự thay đổi này chính là sự **bán hết gia tài mình** vậy, vì chữ **bán** được chép trong Ma-thi-ơ 13:44 đó là chữ **πωλέω- poleo**, số 4453 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự bận rộn, trao đổi, buôn bán, sự đổi chác, người bán rong, sự chiếm hữu, sở hữu;**

Gia tài của được chép trong câu này không nói của cải vật chất mà người ta có thể mua bán, chế tạo, mà là nói về những kiến thức, những sự hiểu biết thuộc về cuộc sống của xác thịt loài người mà người ta có thể biết được trong quá trình sống trên đất này và theo cách người ta nói là **chất xám, sự hiểu biết, trình độ học vấn, kinh nghiệm sống, kiến thức của cuộc sống!**

Chúng ta có thể thấy sự thay đổi này qua lời chứng của sứ đồ Phao-lô, khi ông được nhận biết Đức Chúa

Jêsus Christ qua sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh.

Ga-la-ti 1:11-24: Hỡi anh em, tôi nói cho anh em rằng, Tin Lành mà tôi đã truyền, chẳng phải đến từ loài người đâu; vì tôi không nhận và cũng không học Tin Lành đó với một người nào, nhưng đã nhận lấy bởi sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em đã nghe lúc trước tôi theo giáo Giu-đa, cách cư xử của tôi là thế nào, tôi bắt bớ và phá tán Hội thánh của Đức Chúa Trời quá chừng; tôi tấn tới trong giáo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi cùng nước với tôi, tôi là người sốt sắng quá đối về cựu truyền của tổ phụ tôi. Nhưng khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và máu. Tôi cũng không lên thành Giê-ru-sa-lem, đến cùng những người đã làm sứ đồ trước tôi, song tôi đi qua xứ A-ra-bi; sau rồi trở về thành Đa-mách. Kế đó, mãn ba năm, tôi lên thành Giê-ru-sa-lem, đăng làm quen với Sê-pha, và tôi ở với người mười lăm ngày; nhưng tôi không thấy một sứ đồ nào khác, trừ ra Gia-cơ là anh em của Chúa. Thật, trước mặt Đức Chúa Trời, tôi quyết rằng điều tôi viết cho anh em đây chẳng phải là điều dối. Sau lại, tôi đi qua các miền thuộc xứ Sy-ri và xứ Si-li-si, bấy giờ tôi còn là kẻ lạ mặt trong các Hội thánh tại xứ Giu-đê, là các hội ở trong Đấng Christ. Chín các hội đó có nghe rằng: Người đã bắt bớ chúng ta ngày trước, nay đang truyền đạo mà lúc bấy giờ người cố sức phá. Vậy thì, các hội đó vì cố tôi khen ngợi Đức Chúa Trời.

Phi-líp 3:1-15: Hỡi anh em, sau hết, anh em hãy vui mừng trong Chúa! Tôi chẳng hề sợ phiền mà lại viết những điều này cho anh em nữa, vì ấy là có ích cho anh em. Hãy coi chừng loài chó; hãy coi chừng kẻ làm công gian ác; hãy coi chừng phép cắt bì giả. Vì, ấy chính chúng ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Thánh Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, khoe mình trong Đấng Christ, và không để lòng tin cậy trong xác thịt bao giờ. Ấy chẳng phải tôi không có thể cậy mình trong xác thịt đâu. Ví bằng kẻ khác tưởng rằng có thể cậy mình trong xác thịt, thì tôi lại có thể bội phần nữa, tôi chịu phép cắt bì ngày thứ tám, về dòng Y-sơ-ra-ên, chi phái Bên-gia-min, người Hê-bơ-rơ, con của người Hê-bơ-rơ; về luật pháp, thì thuộc phe Pha-ri-si; về lòng sốt sắng, thì là kẻ bắt bớ hội thánh; còn như về sự công bình của luật pháp, thì không chỗ trách được. Nhưng vì cố Đấng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vậy. Tôi cũng coi hết thấy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liêu bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hầu cho được Đấng Christ và được ở trong Ngài, được sự công bình, không phải công bình của tôi bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đấng Christ mà được, tức là công bình đến bởi Đức Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin; cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết. Ấy không phải tôi đã giết giải rồi, hay là đã đến nơi trọn lành rồi đâu, nhưng tôi đang chạy hầu cho giết được, vì chính tôi đã được Đức Chúa Jêsus Christ giết lấy rồi. Hỡi Anh em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục đích, nhưng tôi cứ làm một điều: quên lưng sự ở đằng sau, mà bước theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà chạy, để giết giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vậy, hễ những người trọn vẹn trong chúng ta, phải có ý tưởng đó; và nếu anh em tưởng rằng khác, Đức Chúa Trời cũng sẽ lấy sự đó soi sáng cho anh em.

Phao-lô khi còn là Sau-lơ, ông đã là người đã chuyên lòng học luật pháp của Đức Giê-hô-va dưới chân giáo sư Ga-ma-li-ên, nhưng với động cơ của xác thịt mong được hưởng quyền lợi về danh vọng và quyền lực trong giáo hội Y-sơ-ra-ên (*Do-thái giáo*), nhưng (*theo lời chứng của Phao-lô*) khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và máu. Tôi cũng không lên thành Giê-ru-sa-lem, đến cùng những người đã làm sứ đồ trước tôi, song tôi đi qua xứ A-ra-bi; sau rồi trở về thành Đa-mách.

Sứ đồ Phao-lô đã giấu kín những sự mà Đức Thánh-Linh đã tỏ ra cho mình và ông đã từ bỏ mọi sự mà ông đã đầu tư cho cuộc đời ông trong quá khứ, để bước theo Đức Thánh-Linh vào nơi đồng vắng A-ra-bi (*xứ Ả-rập*) để chuyên lòng suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời và tại nơi đồng vắng đó, ông đã nhận biết được những sự mâu nhiệm rất quý giá và đó là sự lời mà Phao-lô đã nói đến.

Những sự mà Chúa Jêsus đã phán là của báu chôn trong một đám ruộng đó là những sự mầu nhiệm thuộc về Nước Thiên đàng mà Đức Thánh-Linh đã tỏ ra cho Phao-lô và qua sứ đồ Phao-lô mà những sự đó được tỏ ra trong các thư tín của người gửi cho các Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ và được chép xuống trong Kinh-thánh.

Ê-phê-sô 2:1-22 & 3:1-12: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chôn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì có lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo. Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời. Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh. Dường ấy anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời. Anh em đã được dựng lên trên nền của các sứ đồ cùng các đấng tiên tri, chính Đức Chúa Jêsus Christ là đá góc nhà, cả cái nhà đã dựng lên trên đá đó, sắp đặt cách hản hoai, để làm nên một đền thờ thánh trong Chúa. Ấy, anh em cũng nhờ Ngài mà được dự phần vào nhà đó, đặng trở nên nhà ở của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh. Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thể nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Điều gì có thể khiến cho một người khi tìm được bí mật về của báu Nước Thiên đàng lại có thể từ bỏ những sự mà cuộc đời của người đó đã từng đầu tư cho cuộc sống của xác thịt mình như vậy?

Câu trả lời đó là Nước Thiên đàng đã đến với tâm linh của người đã tìm thấy được giá trị về của báu Nước

Thiên đàng, tức là sự nhận biết được những sự mầu nhiệm thuộc về sự sống đời đời của Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời) được giấu trong Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-thánh.

Rất nhiều người tin Chúa tin có sự sống lại và sự sống đời đời cùng nơi ở của sự sống đời đời là thiên đàng của Đức Chúa Trời, nhưng sự tin đó sẽ không đưa người ta vào được những sự mà người ta đã tin là có, mà người ta phải hành động bằng đức tin trong sự nhìn biết Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán: **Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.** (Giăng 17:3)

Muốn có được sự *nhìn biết* này, thì người tin Chúa phải tin vào Lời của Đức Chúa Trời, phải vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Giăng 6:27: Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các người; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình.

Khi chúng ta học và suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời, chúng ta phải nhận biết rằng, trong Lời của Đức Chúa Trời có ấn chứng của Đức Thánh-Linh, tức là có lẽ thật, là sửa thiêng của Đạo giấu trong đó và Đức Thánh-Linh sẽ ban thưởng những sự đó cho những người nào yêu mến Lời của Đức Chúa Trời và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài và sự ban thưởng đó chính là sự tỏ ra cho người ấy biết của báu Nước Thiên đàng, như Chúa Jêsus đã phán.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Nếu không phải bởi Đức Chúa Jêsus Christ tỏ ra thì chẳng người nào có thể biết những sự đã được giấu kín kia và nếu một người không tin Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ không thể nào có thể yêu mến được Lời của Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cơ đó, mà ta đã nói cùng các người rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng ta được.** (Giăng 6:63-65)

Hãy xem tấm lòng của sứ đồ Phao-lô khao khát cho những người tin Chúa được thấy những sự mà ông đã được Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ tỏ ra cho ông.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.